

Số: 448/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 27 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp công tác và chia sẻ dữ liệu, thông tin thống kê giữa Cục Thống kê tỉnh Gia Lai với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 01/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi một số điều, phụ lục của Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành biểu mẫu báo cáo thống kê và phân công thực hiện thu thập thông tin thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về phân công thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh và ban hành Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Gia Lai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp công tác và chia sẻ dữ liệu, thông tin thống kê giữa Cục Thống kê tỉnh Gia Lai với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh Gia Lai”.

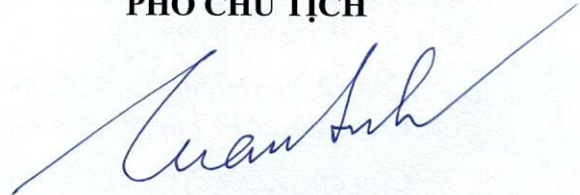
Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đ/c CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Anh

QUY CHẾ

Phối hợp công tác và chia sẻ dữ liệu, thông tin thống kê giữa Cục Thống kê tỉnh Gia Lai với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh Gia Lai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục tiêu, nguyên tắc, loại thông tin thống kê, cơ chế, giải pháp hỗ trợ thực hiện hoạt động phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Cục Thống kê với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (Viết tắt là UBND cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

- Cục Thống kê tỉnh Gia Lai; Chi cục Thống kê huyện, thành phố và khu vực (Viết tắt là Chi cục Thống kê cấp huyện);
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND cấp huyện thuộc tỉnh.

Điều 2. Mục tiêu phối hợp công tác, chia sẻ thông tin

1. Nâng cao hiệu quả công tác thống kê; bảo đảm cung cấp thông tin thống kê kịp thời, thống nhất và chính xác; khai thác tối đa giá trị nguồn dữ liệu hiện có, sử dụng hiệu quả nguồn lực của các cơ quan đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo điều hành và xây dựng cơ sở dữ liệu ngành.

2. Đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê Nhà nước của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật. Nâng cao trách nhiệm, năng lực tổ chức thực hiện và sự phối hợp giữa Cục Thống kê và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện đối với những thông tin thống kê thuộc phạm vi cung cấp, phổ biến đã quy định.

3. Tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Cục Thống kê với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trong việc phối hợp công tác và chia sẻ những thông tin thống kê sẵn có nhưng không thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, phổ biến.

4. Đưa thông tin thống kê Nhà nước nói chung và thông tin thống kê do Cục Thống kê công bố nói riêng trở thành nguồn thông tin thống kê chính thức để các tổ chức, cá nhân thống nhất sử dụng, bảo đảm tính công khai, minh bạch.

5. Tăng cường phối hợp và chia sẻ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng số liệu thống kê; phản ánh trung thực, khách quan, đầy đủ, chính xác, kịp thời và toàn diện về tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương, nhất là rà soát thu thập thông tin đầu vào chỉ tiêu GRDP trên địa bàn tỉnh; phục vụ tốt hơn công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong việc đánh giá, quản lý, điều hành và hoạch định các chiến lược phát triển kinh tế, ổn định xã hội và nâng cao đời sống nhân dân.

6. Thực hiện chiến lược phát triển Thống kê Việt nam giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp và chia sẻ thông tin

1. Cục Thống kê tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan phối hợp, chia sẻ thông tin trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định (các số liệu thống kê trước khi công bố phải được thống nhất giữa Cục Thống kê tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có liên quan); đảm bảo vai trò, trách nhiệm của mỗi cơ quan, đem lại hiệu quả hoạt động cao nhất.

2. Xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của Cục Thống kê với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện đối với những thông tin thống kê thuộc phạm vi cung cấp, phổ biến đã được quy định và những thông tin thống kê không thuộc phạm vi cung cấp, phổ biến nhưng được các bên cam kết chia sẻ.

3. Huy động cao nhất nguồn thông tin thống kê sẵn có và các nguồn lực khác trong sản xuất, cung cấp, phổ biến thông tin thống kê của Cục Thống kê và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trên cơ sở bảo đảm tính thiết thực, khả thi và hiệu quả.

4. Trường hợp số liệu của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và Cục Thống kê, Chi cục Thống kê cấp huyện chưa có sự thống nhất, các đơn vị làm việc với Cục Thống kê và Chi cục Thống kê cấp huyện để thống nhất số liệu, phương pháp tính toán; trường hợp vẫn không thống nhất được thì phải sử dụng số liệu của Cục Thống kê và Chi cục Thống kê cấp huyện. Cục Thống kê, Chi cục Thống kê cấp huyện chịu trách nhiệm về số liệu đơn vị mình cung cấp, công bố.

5. Phối hợp, trao đổi, cung cấp số liệu thông tin thống kê bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời và hiệu quả; đồng thời bảo đảm tính bảo mật, an toàn thông tin và tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan đến công bố, cung cấp, phổ biến, sử dụng thông tin thống kê theo quy định.

6. Việc trích dẫn, sử dụng dữ liệu, thông tin thống kê đã được công bố phải trung thực, ghi rõ nguồn thông tin và không được công bố trước thời điểm cơ quan Thống kê công bố.

Điều 4. Thông tin thống kê phối hợp

1. Thông tin thống kê phối hợp thực hiện bao gồm những thông tin thống kê thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, phổ biến giữa Cục Thống kê với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; giữa Chi cục Thống kê cấp huyện với các phòng, ban, ngành chuyên môn cấp huyện đã quy định trong chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các văn bản pháp lý khác về thống kê.

2. Thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện cung cấp cho Cục Thống kê tỉnh, Chi cục Thống kê cấp huyện:

- Thông tin thống kê trong khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh được UBND tỉnh Ban hành tại Quyết định số: 315/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh về phân công thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh và ban hành Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Thông tin thống kê trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh được phân công các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thu thập theo Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Thông tin thống kê trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh được phân công các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thu thập theo Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND tỉnh Gia Lai ban hành biểu mẫu báo cáo thống kê và phân công thực hiện thu thập thông tin thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Thông tin thống kê phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thu thập, tổng hợp để cung cấp cho Cục Thống kê tỉnh, Chi cục Thống kê cấp huyện cung cấp đầu vào cho Tổng cục Thống kê biên soạn và công bố chỉ tiêu GRDP quý, 6 tháng, 9 tháng và năm; các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn theo yêu cầu của UBND tỉnh; các biểu số liệu làm Niên giám Thống kê; các số liệu theo yêu cầu của Trung ương và địa phương.

- Thông tin thống kê phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ xây dựng báo cáo tình hình kinh tế xã hội hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm cấp huyện và cấp tỉnh; các thông tin thống kê khác theo yêu cầu của Lãnh đạo các cấp.

- Các số liệu dự ước quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện dự ước số liệu theo yêu cầu của ngành Thống kê và dự ước đến cuối tháng 6 và cuối tháng 9, cuối tháng 12 hàng năm. Báo cáo phải có đầy đủ bảng số liệu và bảng phân tích số liệu của từng kỳ báo cáo.

- Báo cáo phân tích đánh giá: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện nêu bật được những điểm sáng và điểm tối, những thuận lợi và khó khăn, nguyên nhân chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến việc tăng (giảm) số liệu báo cáo. Từ đó, dự báo tình hình và đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện của ngành, lĩnh vực do đơn vị quản lý nhằm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện dựa trên số liệu nền của các năm do Cục Thống kê, Chi cục Thống kê cấp huyện cung cấp để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (dự ước số liệu) hàng năm, 5 năm, 10 năm...

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tham gia dự tập huấn và giám sát các cuộc điều tra cùng với Cục Thống kê, Chi cục Thống kê cấp huyện. Trường hợp các đơn vị được mời dự tập huấn và đi giám sát nhưng không tham gia thì không được ý kiến về kết quả của cuộc điều tra.

3. Thông tin thống kê thuộc phạm vi trách nhiệm của Cục Thống kê, Chi cục Thống kê cấp huyện cung cấp, phổ biến cho sở, ban, ngành, UBND cấp huyện:

- Thông tin thống kê quy định trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và các hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội khác thuộc trách nhiệm Cục Thống kê cung cấp, phổ biến cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm, Cục Thống kê có trách nhiệm cung cấp, phổ biến, hướng dẫn sử dụng số liệu GRDP trên địa bàn tỉnh do Tổng cục Thống kê biên soạn, công bố cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện phục vụ cho xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH hàng năm và 5 năm.

- Báo cáo thống kê tình hình kinh tế - xã hội ngắn hạn, trung hạn và dài hạn; kết quả điều tra, tổng điều tra thống kê và các thông tin thống kê khác thuộc trách nhiệm của Cục Thống kê cung cấp, phổ biến cho sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Cục Thống kê, Chi cục Thống kê cấp huyện cung cấp số liệu nền của các năm để các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm, 10 năm, quy hoạch, chương trình, đề án ...

- Hỗ trợ UBND tỉnh và các ngành tổ chức điều tra và cung cấp thông tin đối với các chỉ tiêu, số liệu theo yêu cầu điều tra của UBND tỉnh.

Điều 5. Thông tin thống kê chia sẻ

1. Thông tin thống kê chia sẻ bao gồm những thông tin thống kê sẵn có nhưng không thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, phổ biến giữa Cục Thống kê với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; giữa Chi cục Thống kê cấp huyện với các phòng, ban, ngành chuyên môn cấp huyện.

2. Thông tin thống kê các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chia sẻ cho Cục Thống kê tỉnh, Chi cục Thống kê cấp huyện:

- Thông tin thống kê các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thu thập từ Chế độ báo cáo thống kê cơ sở, và từ các cuộc điều tra thống kê do sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tiến hành hoặc chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tiến hành nhưng không thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, báo cáo Cục Thống kê, Chi cục Thống kê.

- Thông tin thống kê trong các hồ sơ đăng ký hành chính do Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện quản lý không thuộc bí mật Nhà nước hoặc thông tin thống kê

gắn với tên, địa chỉ cụ thể của tổ chức, cá nhân được tổ chức, cá nhân đó đồng ý cho cung cấp.

- Thông tin thống kê trong các cơ sở dữ liệu thống kê ban đầu, cơ sở dữ liệu thống kê tổng hợp và kho dữ liệu thống kê do sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng, quản lý không thuộc quy định cung cấp, kết nối với Cục Thống kê.

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chia sẻ số liệu theo lĩnh vực được phân công phụ trách để Cục Thống kê cung cấp số liệu đầu vào cho Tổng cục Thống kê triển khai tính chỉ tiêu GRDP quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm; các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh phục vụ kịp thời cho UBND tỉnh.

3. Thông tin thống kê Cục Thống kê tỉnh, Chi cục Thống kê cấp huyện chia sẻ cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện:

- Thông tin thống kê Cục Thống kê thu thập từ chế độ báo cáo thống kê cơ sở, chế độ báo cáo thống kê tổng hợp do cấp có thẩm quyền ban hành và từ các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia và các cuộc điều tra thống kê khác do Cục Thống kê tiến hành hoặc chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tiến hành nhưng trong Phương án điều tra những thông tin thống kê này không quy định cung cấp, phổ biến cho các đơn vị.

- Thông tin thống kê đã được các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chia sẻ cho Cục Thống kê, trừ những thông tin theo thỏa thuận không tiếp tục chia sẻ cho bên thứ ba.

- Thông tin thống kê trong các cơ sở dữ liệu thống kê ban đầu, cơ sở dữ liệu thống kê tổng hợp và kho dữ liệu thống kê do Cục Thống kê xây dựng, quản lý không thuộc quy định cung cấp, kết nối với các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

Điều 6. Những thông tin thống kê nghiêm cấm cung cấp, chia sẻ

1. Thông tin thống kê thuộc bí mật Nhà nước.

2. Thông tin thống kê gắn với tên, địa chỉ cụ thể của tổ chức, cá nhân chưa được tổ chức, cá nhân đó đồng ý cho cung cấp.

3. Thông tin thống kê không bảo đảm chất lượng và những thông tin thống kê đã bị làm sai lệch.

4. Thông tin thống kê cung cấp, chia sẻ phục vụ lợi ích riêng của tổ chức, cá nhân gây phương hại tới lợi ích quốc gia, lợi ích cộng đồng hoặc lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác.

5. Thông tin thống kê được cung cấp, chia sẻ theo thỏa thuận không tiếp tục cung cấp, chia sẻ cho bên thứ ba.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7. Xây dựng Danh mục thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ

1. Danh mục thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ là cơ sở để xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động và đánh giá kết quả phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Cục Thống kê với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện nên phải được xác định cụ thể, rõ ràng, thiết thực và khả thi. Mỗi thông tin trong Danh mục phải bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Tên gọi;
- Nội dung và phân tổ chủ yếu;
- Mức độ hoàn chỉnh của thông tin (ước tính, sơ bộ, chính thức);
- Kỳ cung cấp và thời điểm cung cấp;
- Hình thức cung cấp;
- Đơn vị chịu trách nhiệm cung cấp;
- Các nội dung cơ bản khác.

2. Cục Thống kê tỉnh có trách nhiệm Xây dựng Danh mục thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ.

3. Cục Thống kê và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, bảo đảm trách nhiệm đối với những thông tin thống kê đã được xác định trong danh mục.

4. Hàng năm, nếu có điều chỉnh, bổ sung, Cục Thống kê và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện phải thông báo và phối hợp nhằm thống nhất danh mục thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ, triển khai thực hiện, đánh giá kết quả thực hiện và rút kinh nghiệm.

Điều 8. Xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin

1. Cục Thống kê và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện phải cụ thể hóa cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê bằng văn bản theo quy định do cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền ký kết, bảo đảm hiệu lực thi hành.

2. Thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ liên quan đến nhiều đơn vị thuộc Cục Thống kê cũng như thuộc các đơn vị khác nhau của sở, ban, ngành, UBND cấp huyện nên phải xác định đơn vị đầu mối phối hợp, chia sẻ thông tin.

- Đơn vị đầu mối thực hiện phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê của Cục Thống kê là Phòng Thống kê Tổng hợp hoặc Phòng Nghiệp vụ, có mối quan hệ chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên, chặt chẽ với các phòng, đơn vị chuyên ngành thuộc chức năng quản lý của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Đơn vị đầu mối thực hiện phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê của sở, ban, ngành, UBND cấp huyện là công chức làm công tác thống kê hoặc đơn vị chức năng thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện phần lớn những thông tin thống kê liên quan đến phối hợp, chia sẻ với Cục Thống kê; đơn vị này cử cán bộ, công chức có trách nhiệm phối hợp và chia sẻ thông tin thống kê.

Điều 9. Giải pháp hỗ trợ phối hợp, chia sẻ thông tin

1. Phối hợp xây dựng hoàn thiện hệ thống văn bản tạo khung pháp lý đối với hoạt động phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Cục Thống kê và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

2. Trao đổi, hướng dẫn, đào tạo, cập nhật kiến thức và phương pháp chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến sản xuất, cung cấp, phổ biến thông tin thống kê thuộc phạm vi phối hợp, chia sẻ giữa Cục Thống kê và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kết nối, chia sẻ thông tin thống kê giữa Cục Thống kê và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

4. Tăng cường nguồn nhân lực thống kê và các nguồn lực khác hỗ trợ Cục Thống kê với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai hoạt động thống kê nói chung và hoạt động phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê nói riêng.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Cục Thống kê và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có trách nhiệm quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Ngoài những thông tin thống kê phối hợp (Điều 4) và thông tin thống kê chia sẻ (Điều 5) của Quy chế này, Cục Thống kê và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có thể phối hợp xây dựng văn bản để cụ thể hóa một số nội dung được quy định trong Quy chế này và các văn bản thống kê khác, để ký kết và tổ chức triển khai thực hiện.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh thì các đơn vị, địa phương có ý kiến bằng văn bản gửi về Cục Thống kê để hướng dẫn, phối hợp xử lý hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền./.

